

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN D K  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D K, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quốc Tân

Ông Nguyễn Văn Hùng

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33a/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Hoài Nh, sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ 14, Đường Đ, phường Vĩnh H, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Khắc Th, sinh năm 1962 và bà Đào Thị Th 1, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 12/11/2013, Tòa án nhân dân thành phố N T xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 03/7/2014.

Ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Bị cáo đang bị truy nã, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quốc D, sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Văn Đ 1, xã Vĩnh L, N T, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1975 và bà Vi Thị H, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/5/2015 Tòa án nhân dân thành phố N T xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong ngày 03/02/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Huy T 1

Sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 190 Đồng Kh, thôn T 2, xã Diên S, huyện D K, Khánh Hòa.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn X

Sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ dân phố Phan B C 1, thị trấn D K, huyện D K, Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Ngọc H 1

Sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Văn Đ 1, xã Vĩnh L, N T, Khánh Hòa.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Võ Khắc Th

Sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 14, Đường Đ, phường Vĩnh H, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Chí A

Sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 190 Đồng Kh, thôn T 2, xã Diên S, huyện D K, Khánh Hòa.

- Ông Nguyễn Huy Th 2

Sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn T 2, xã Diên S, huyện D K, Khánh Hòa.

- Bà Lê Thị Kim A

Sinh năm 1967

Địa chỉ: Số 190 Đồng Kh, thôn T 2, xã Diên S, huyện D K, Khánh Hòa.

- Bà Đào Thị Th 1

Sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ 14, Đường Đ, phường Vĩnh H, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị Kh

Sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Lộc T 1, thị trấn D K, huyện D K, Khánh Hòa.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/7/2020, ông Nguyễn Huy T 1 bị một thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) vào trong sân nhà tại 190 Đồng Kh, thôn T 2, Diên S, D K trộm cắp xe mô tô Exciter BKS 79D1-309.07 số khung 0610FY028013, số máy G3D4E028020 và bỏ lại 01 xe mô tô BKS 79C1-099.27.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, một thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô Exciter số khung 0610FY028013, số máy G3D4E028020 (lúc này xe gắn BKS 79D1-175.09) đến tổ 14 Đường Đ, Vĩnh H, N T bán cho Võ Hoài Nh với giá 8.000.000 đồng. Nh biết rõ xe mô tô Exciter của người thanh niên bán là tài sản trộm cắp ở D K nhưng vẫn mua để bán lại kiếm lời.

Ngày 25/7/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, Nh liên lạc với Nguyễn Quốc D nói là xe mua của người trộm cắp ở D K nhờ tìm người mua với giá 11.000.000 đồng, nếu bán được nhiều hơn D sẽ lấy tiền chênh lệch, D đồng ý rồi đăng tin tìm người mua xe lên mạng xã hội Facebook. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày,

Nguyễn Chí A (con ông T 1) thấy D đang bán xe của ông T 1 nên hỏi mua thì D đồng ý bán với giá 12.200.000 đồng và hẹn 17 giờ ngày 26/7/2020 giao dịch.

Đến 17 giờ ngày 26/7/2020, D và Nh mang xe mô tô Exciter đến đường ray xe lửa thuộc Thôn Xuân Ng, xã Vĩnh Ng 1, thành phố N T để bán. Khi Nh và D đang giao dịch mua bán xe thì bị Công an phát hiện thu giữ xe Exciter số khung 0610FY028013, số máy G3D4E028020 và xe mô tô BKS 79K8-2882, rồi đưa về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48 ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D K xác định: mô tô BKS 79D1-309.07 số khung 0610FY028013, số máy G3D4E028020 tại thời điểm trộm cắp có giá trị 30.600.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D K, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Ngoài ra, Nh còn thừa nhận trước đó có mua xe mô tô kiểu dáng Air Blade màu cam đen và xe mô tô Exciter màu đen trộm cắp được ở N T, rồi nhờ D bán lại kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSDK ngày 14/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K truy tố các bị cáo Võ Hoài Nh, Nguyễn Quốc D về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Hoài Nh; áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc D. Xử phạt bị cáo Nh từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, **tổng hợp với hình phạt 03 năm 03 tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 70/2020/HS-PT ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa**, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo D từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn băng kim loại dài 7cm, 01 tuýp băng kim loại hình chữ L dài 10cm; tịch thu, sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Reamy; số tiền 10.800.000 đồng: Không phải là tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho chủ sở hữu, trả lại cho ông Võ Khắc Th số tiền 8.000.000 đồng và trả lại cho bị cáo Võ Hoài Nh số tiền 2.800.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/12/2020 tại Kho bạc nhà nước huyện D K của Công an huyện D K; 01 xe mô tô biển kiểm soát 79C1-099.27, khởi tố xử lý trong vụ án khác. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc D đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Võ Hoài Nh có tình trốn tránh, công an đã truy nã đối với bị cáo và việc truy nã không có kết quả. Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nhân.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Huy T 1, ông Nguyễn X, bà Nguyễn Ngọc H 1 và người làm chứng đều vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ; căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc D tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 23/7/2020, Võ Hoài Nh biết rõ xe mô tô Exciter BKS 79D1-309.07 là do trộm cắp được mà có từ người thanh niên lạ mặt đem bán nhưng Nh vẫn mua lại xe trên, đồng thời D cũng biết xe trên là do trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý giúp Nh tiêu thụ xe. Hành vi của các bị cáo thực hiện phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Hoài Nh và Nguyễn Quốc D nên bản Cáo trạng số 01/CT-VKSDK ngày 14/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đầy đủ sức khỏe nhưng lười lao động nên đã cố ý thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản mặc dù biết do người khác phạm tội mà có.

- Bị cáo Võ Hoài Nh: Bị cáo Nh là người trực tiếp thực hiện việc giao dịch mua bán xe, mặc dù biết xe là do trộm cắp có được nhưng bị cáo vẫn thực hiện để bán lại kiếm lời. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong giai đoạn xét xử đã bỏ trốn, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do đó, cần phải xét xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Quốc D: Khi bị cáo Nh liên lạc với bị cáo D để nhờ tìm người mua xe, mặc dù biết là xe do trộm cắp mà có được nhưng bị cáo D vẫn đồng ý giúp bị cáo Nh bán xe để hưởng tiền chênh lệch. Vì vậy bị cáo D đồng phạm với bị cáo Nh với vai trò giúp sức trong việc tiêu thụ tài sản. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cũng cần xét xử bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt đối với các bị cáo: Căn cứ vào vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 79D1-309.07 của ông Nguyễn Huy T 1 vào ngày 23/7/2020, quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án hình sự, khi nào xác định được đối tượng gây án sẽ phục hồi điều tra xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79C1-099.27 đối tượng trộm cắp tài sản bỏ lại tại hiện trường vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K đã khởi tố vụ án hình sự để xử lý theo quy định.

Đối với hành vi tiêu thụ xe mô tô kiểu dáng Air Blade màu cam đen và xe mô tô Exciter màu đen trộm cắp được ở N T của bị cáo Nh và bị cáo D, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện D K đã thông báo cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N T để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại hồ sơ thể hiện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô Exciter số khung 0610FY028013, số máy G3D4E028020, đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Huy T 1 nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- 01 biên kiểm soát 79D1-175.09, đã trả cho chủ sở hữu ông Nguyễn X nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng): Không phải là tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho chủ sở hữu ông Võ Khắc Th số tiền 8.000.000 đồng và trả lại cho bị cáo Võ Hoài Nh số tiền 2.800.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/12/2020 tại Kho bạc nhà nước huyện D K của Công an huyện D K;

- Xe mô tô BKS 79C1-099.27, khởi tố xử lý trong vụ án khác;

- Xe mô tô BKS 79K8-2882, đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Ngọc H 1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 đầu đoản bằng kim loại dài 7cm, 01 tuýp bằng kim loại hình chữ L dài 10cm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Reamy là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Hoài N.

- Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc D.

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Võ Hoài Nh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 70/2020/HS-PT ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Buộc bị cáo Võ Hoài Nh phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc D 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng): Trả lại cho ông Võ Khắc Th số tiền 8.000.000 đồng và trả lại cho bị cáo Võ Hoài Nh số tiền

2.800.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/12/2020 tại Kho bạc nhà nước huyện D K của công an huyện D K;

- Tịch thu tiêu hủy 01 đầu đoản bằng kim loại dài 7cm, 01 tuýp bằng kim loại hình chữ L có chiều dài 10cm;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Reamy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K).

3. Án phí: Các bị cáo **Võ Hoài Nh, Nguyễn Quốc D** mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Công an huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**